

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1 (3,0đ)	<i>Tỉ suất gia tăng tự nhiên</i> - Khái niệm: là sự chênh lệch giữa tỉ suất sinh thô và tỉ suất tử thô. Đv tính % $Tg = (S - T) / 10$ Trong đó: - Tg là tỉ số gia tăng dân số tự nhiên - S là tỉ suất sinh thô - T là tỉ suất tử thô - Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên được coi là động lực phát triển dân số thế giới <i>Hậu quả của gia tăng dân số</i> Gây sức ép đối với sự phát triển kinh tế - xã hội – môi trường. - KT: Kìm hãm sự PT KT - XH: Chất lượng cs thấp, khó khăn trong vđ giải quyết vl, y tế, GD, VH, ùn tắc GT - MT: TN cạn kiệt, MT ô nhiễm, không gian cư trú chật hẹp.	1,5đ
2 (2,0đ)	Khí hậu: nhiệt độ; nước và độ ẩm không khí; ánh sáng Đất: đặc tính lí, hóa, độ phì của đất Địa hình: độ cao và hướng sườn Sinh vật: là nơi cư trú, là nguồn thức ăn. Con người: mở rộng hay thu hẹp phạm vi phân bố.	2,0đ
3 (2,0đ)	a/ <i>Biển cạn dần, nhiều loài cá tuyệt chủng, thiệt hại lớn về trồng trọt, hàng hải, thủy sản; khí hậu khắc nghiệt.</i> b/ - Cần nghiên cứu kĩ càng, toàn diện điều kiện địa lí của bất cứ lãnh thổ nào trước khi đưa vào sử dụng chúng. - Cần khai thác, sử dụng hợp lí nhằm phát triển bền vững đảm bảo cân đối về kinh tế - xã hội – môi trường.	1,0đ
4 (3,0đ)	a/ Vẽ biểu đồ cột, đúng, đẹp, chính xác. Có tên biểu đồ, chú giải, tên số liệu và chia đúng tỉ lệ. Vẽ sai biểu đồ 0đ. Thiếu, sai 1 chi tiết trừ 0.25đ; vẽ bút chì, thiếu tên biểu đồ -0,5đ b/ Nhận xét	2,0đ